

Số: 91/2024/QĐST-HNGĐ

V, ngày 23 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 188/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

- Bị đơn: anh Lê Văn Đ, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị O và anh Đặng Tuấn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Văn Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Văn Đ thống nhất giao cháu Lê Thị Kim X, sinh ngày 04/9/2012 cho chị Nguyễn Thị N tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu Lê Minh N1, sinh ngày 16/6/2020 cho anh Lê Văn Đ được tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Văn Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được giảm 50% do hòa giải thành bằng 150.000 đồng, mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí 150.000 đồng. Chị Nguyễn Thị N đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00004226 ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi được chuyển thu. Chị Nguyễn Thị N được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- THADS huyện Vĩnh Lợi;
- UBND xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hoàng Y**